

Tuần 14:

Ngày dạy:

Bài 56: NGƯỜI KỂ CHUYỆN TRONG VĂN BẢN TỰ SỰ

I.MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

1.Kiến thức:

- Vai trò của người kể chuyện trong tác phẩm tự sự.
- Những hình thức kể chuyện trong tác phẩm tự sự.
- Đặc điểm của mỗi hình thức người kể chuyện trong tác phẩm.

2.Kĩ năng:

- Nhận diện người kể chuyện trong tác phẩm văn học
- Vận dụng hiểu biết về người kể chuyện để đọc –hiểu văn bản tự sự hiệu quả.

3.Thái độ:

Vận dụng ngôi kể phù hợp khi kể, viết văn tự sự.

II.CHUẨN BỊ:

- GV: Sách GK, giáo án
- HS: học bài, đọc trước bài, soạn bài trả lời các câu hỏi SGK.

III.TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1.Ổn định tổ chức:

2.Kiểm tra bài cũ:

3.Bài mới:

***Vào bài:**

HOẠT ĐỘNG THẦY VÀ TRÒ	NỘI DUNG
<u>Hoạt động 1: vai trò của người kể trong VBTS</u> HS đọc đoạn trích * Chuyện kể về ai? Sự việc gì? Ai là ng kể chuyện? - HS trình bày - GV nhận xét. GV dùng bảng phụ * HS nhận xét các câu là nhận xét của người nào? Về ai? - HS trình bày - GV nhận xét.	<u>I/ Vai trò của người kể trong VB TS.</u> - Đoạn trích: lặng lẽ Sa Pa. - Chuyện kể: ông hoạ sĩ già, anh TN, cô kỹ sư - Sự việc: Kể về phút chia tay - Người kể chuyện: không xuất hiện, không phải là 1 trong 3 NV. -> Vì trong đoạn truyện: Các NV là đối tượng MT 1 cách khách quan. Nếu người kể là 1 trong 2 nười thì phải chuyển đổi ngôi kể (xưng “tôi” hoặc xưng tên 1 trong 3 NV) 1. Giọng cười nhưng đầy tiếc rẻ. 2. Nhưng người con gái sắp xa ta... như vậy. -> Là nhận xét của người kể chuyện về anh TN và suy

* Em có suy nghĩ gì về người kể chuyện?

- HS trình bày
- GV chốt KT
- HS đọc ghi nhớ

***HD2: Luyện tập:**

GV hướng dẫn HS giải quyết BT (SGK)

- Người kể chuyện: Nhận vật “tôi” (người thứ nhất) chú bé trong cuộc gặp gỡ cảm động với mẹ mình sau những ngày xa cách.

- Ngôi kể này giúp cho người kể đi sâu vào tâm tư, tình cảm, MT được những diễn biến tâm lí tinh vi, phức tạp đang diễn ra trong tâm hồn NV “tôi”.

- Ngôi kể này có hạn chế trong việc MT bao quát các đối tượng Kquan sinh động, khó tạo ra cái nhìn nhiều chiều, do đó gây nên sự đơn điệu trong giọng văn trần thuật.

- Cho đoạn văn:

Nhìn điểm 10 đỏ chói trên bài kiểm tra Tiếng Anh, Tâm nở nụ cười. Tan học, nó về thẳng nhà, chạy tìm ông nội. Ông đang đọc báo, nó đặt bài KT ấy lên trên tờ báo. Ông thấy ngay điểm 10, nhưng chỉ nói “Được” và xoa đầu nó:

- Thật bổ công 2 ông cháu ta miệt mài hơn 1 tháng qua.

a. Nhận xét cách nhìn nhận sự việc và lời của người kể? Vẫn dùng ngôi thứ 3 nhưng thay đổi điểm nhìn để tạo ra cách biểu hiện nhiều chiều khiến cho đoạn văn sinh động hơn?

- Thêm những từ ngữ miêu tả bổ nghĩa cho danh từ động từ:

+Nụ cười **rạng rỡ**

+**Trịnh trọng** đặt bài KT ấy...

- Thêm câu văn mà người kể nhìn rõ tâm trạng để kể. Khi kết hợp cả tâm trạng, có thể điều chỉnh cách diễn đạt những câu đã có:

+ Nó **nóng lòng** đợi một lời khen

+Ông thấy ngay điểm 10, chỉ nói ”được” **nhưng đôi mắt ông lấp lánh theo nụ cười**, rồi xoa đầu nó.

nghĩ của anh ta. Nhưng vẫn là câu trần thuật của ng kể (câu 2) ng kể nói hộ anh TN là tiếng lòng của rất nhiều người trong tình huống đó.

- Người kể câu chuyện ở đây giương như thấy hết và biết hết mọi vật, mọi người, mọi h/đg, tâm tư tình cảm của các NV.

* Ghi nhớ: SGK

II. Luyện tập:

IV. Củng cố- HD HS HỌC Ở NHÀ

***Củng cố: So sánh ý nghĩa của việc kể theo ngôi thứ I và ngôi thứ III?**

***HD:** Chuẩn bị bài viết số 3

